

Số: **29** /2021/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày **20** tháng **12** năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý tài nguyên khoáng sản
và các hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ Quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 91/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý tài nguyên khoáng sản và các hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

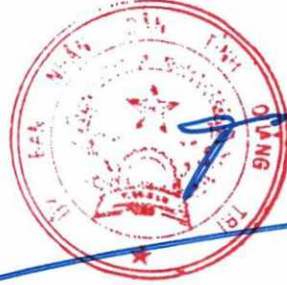
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 và thay thế Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 25/02/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định về việc quản lý tài nguyên khoáng sản và các hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục KTVB QPPL- Bộ Tư Pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ TN&MT;
- Tổng cục ĐC&KS Việt Nam;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: VT, TN. *lc*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng



QUY ĐỊNH

Về quản lý tài nguyên khoáng sản
và các hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị
(Kèm theo Quyết định số **29** /2021/QĐ-UBND
ngày **20** tháng **12** năm 2021 của UBND tỉnh Quảng Trị)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về công tác quản lý tài nguyên khoáng sản và các hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.
2. Quy định này áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản; tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoáng sản và tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý, bảo vệ và sử dụng tài nguyên khoáng sản

1. Tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh thuộc sở hữu toàn dân do nhà nước thống nhất quản lý. Việc khai thác tài nguyên khoáng sản phải đảm bảo hợp lý, tiết kiệm và có hiệu quả, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch, gắn với bảo vệ môi trường và tài nguyên khác có liên quan, bảo đảm quốc phòng an ninh, an toàn và vệ sinh lao động nhằm phát triển kinh tế - xã hội bền vững.
2. Bảo vệ tài nguyên khoáng sản là trách nhiệm và nghĩa vụ của các cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức kinh tế, lực lượng vũ trang và mọi công dân.

Chương II QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KHOÁNG SẢN

Điều 3. Thẩm quyền và trách nhiệm quản lý Nhà nước về khoáng sản của Ủy ban nhân dân các cấp

1. Thẩm quyền và trách nhiệm quản lý Nhà nước về khoáng sản của Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định tại khoản 1 Điều 18, khoản 1 Điều 81, khoản 2, 3 Điều 82 của Luật Khoáng sản năm 2010; khoản 1 Điều 67 của Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản.

2. Thẩm quyền và trách nhiệm quản lý nhà nước về khoáng sản của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cấp huyện) như sau:

a) Xây dựng và triển khai thực hiện quy chế phối hợp giữa các huyện, thị xã, thành phố lân cận về quản lý tài nguyên khoáng sản ở khu vực giáp ranh địa giới hành chính;

b) Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, khoáng sản chưa khai thác, tài nguyên thiên nhiên khác theo quy định của pháp luật; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội tại khu vực có khoáng sản; tiến hành giải tỏa, ngăn chặn hoạt động khai thác khoáng sản trái phép sau khi phát hiện hoặc nhận được tin báo xảy ra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn; xử lý vi phạm hoặc đề xuất xử lý kịp thời các hành vi vi phạm trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật;

c) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; huy động và chỉ đạo phối hợp các lực lượng trên địa bàn để giải tỏa, ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép.

d) Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn sau khi cấp có thẩm quyền cấp phép; phát hiện và xử lý kịp thời theo thẩm quyền hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý kịp thời các sai phạm theo quy định của pháp luật.

đ) Có ý kiến thỏa thuận về địa điểm, phạm vi, diện tích đề nghị hoạt động khoáng sản của các tổ chức, cá nhân.

e) Có ý kiến về quy hoạch hoạt động khoáng sản, khoanh định khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ, khoanh vùng khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong phạm vi địa phương quản lý; tham gia Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực mỏ thuộc địa bàn quản lý.

g) Giải quyết theo thẩm quyền các thủ tục liên quan đến việc sử dụng đất, cơ sở hạ tầng và các vấn đề khác có liên quan của tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

i) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn.

3. Thẩm quyền và trách nhiệm quản lý nhà nước về khoáng sản của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) như sau:

a) Xây dựng và triển khai thực hiện quy chế phối hợp giữa các xã, phường, thị trấn lân cận về quản lý tài nguyên khoáng sản ở khu vực giáp ranh địa giới hành chính;

b) Thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, tài nguyên thiên nhiên khác theo quy định; theo dõi, giám sát việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn cấp xã; kiểm tra, đình chỉ, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp trên xử lý kịp thời các hành vi vi phạm khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn.

c) Có ý kiến thoả thuận về địa điểm, phạm vi, diện tích đề nghị hoạt động khoáng sản của các tổ chức, cá nhân.

d) Tham gia giải quyết các công việc liên quan đến hoạt động khoáng sản như: sử dụng đất đai, sử dụng cơ sở hạ tầng, an toàn lao động, phục hồi môi trường và đất đai, tài nguyên rừng ở địa phương.

đ) Quản lý số lượng lao động của các tổ chức, cá nhân khai thác, thăm dò tài nguyên khoáng sản trên địa bàn.

e) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn.

Điều 4. Thẩm quyền và trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về khoáng sản, cụ thể như sau:

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản.

2. Đề xuất các biện pháp bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường và các biện pháp quản lý hoạt động khoáng sản.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng trong tỉnh khoan định các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để lấy ý kiến của các cơ quan chức năng ở Trung ương, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng khoan vùng khu vực đấu giá, không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; lập kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Xây dựng trong việc lập Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong trường hợp khu vực đưa ra đấu giá có cấu trúc địa chất phức tạp hoặc trong trường hợp không thuê được tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp; là Cơ quan thường trực chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trước và sau phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

7. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan lựa chọn tổ chức, cá nhân đề đề xuất cấp giấy phép thăm dò khoáng sản ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

8. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đối với các mỏ khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, gia hạn, thu hồi Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản, Giấy phép khai thác tận

thu khoáng sản; chấp thuận trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản, trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò, khai thác khoáng sản theo thẩm quyền.

10. Thẩm định, trình UBND tỉnh công nhận chỉ tiêu tính trữ lượng khoáng sản; Phê duyệt trữ lượng khoáng sản; thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

11. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định các đề án thăm dò, báo cáo kết quả thăm dò và đề án đóng cửa mỏ trình UBND tỉnh phê duyệt theo thẩm quyền.

12. Chủ trì tính, điều chỉnh, thẩm định số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; gửi văn bản phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và văn bản xác định số tiền phải nộp từ lần thứ hai trước ngày 01 tháng 3 hàng năm cho tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép và Cục Thuế tỉnh.

13. Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan liên quan định kỳ rà soát lại mức thu phí bảo vệ môi trường trong hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh trình cấp có thẩm quyền ban hành cho phù hợp với thực tế;

14. Kiểm tra, giám sát hệ phương pháp kỹ thuật, khối lượng, chất lượng các hạng mục công việc trong quá trình thi công theo Giấy phép thăm dò thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh để đảm bảo tin cậy xác định trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

15. Lập báo cáo về hoạt động khoáng sản trong phạm vi toàn tỉnh theo định kỳ, đột xuất cho các cơ quan cấp trên. Tổng hợp số liệu về công tác thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

16. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về khoáng sản, giải quyết hoặc tham gia giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về hoạt động khoáng sản và xử lý các vi phạm pháp luật về khoáng sản theo thẩm quyền.

17. Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc cho thuê đất; khai thác nước và xả nước thải vào nguồn nước cho hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về đất đai, tài nguyên nước.

Điều 5. Thẩm quyền và trách nhiệm của các Sở, Ban, Ngành

1. Sở Công thương

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản (trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng, khoáng sản làm nguyên liệu xi măng);

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan lập quy hoạch về thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thuộc phạm vi được giao quản lý, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch và kiểm tra việc thực hiện sau khi được phê duyệt;

c) Thực hiện thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của các dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác, chế biến khoáng sản thuộc phạm vi được giao quản lý, hướng dẫn áp dụng các quy định về quy trình, công nghệ khai thác khoáng sản, tiêu chuẩn xuất khẩu khoáng sản;

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng và các Sở, Ban, Ngành, địa phương liên quan trong thanh tra, kiểm tra về quy trình, quy phạm kỹ thuật khai thác, chế biến khoáng sản thuộc phạm vi quản lý; quản lý sử dụng, bảo quản vật liệu nổ công nghiệp trong hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản;

2. Sở Xây dựng

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về công nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng và khoáng sản làm nguyên liệu sản xuất xi măng;

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; quy trình, công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, khoáng sản làm vật liệu xuất khẩu và nguyên liệu cho sản xuất xi măng;

c) Hướng dẫn và tổng hợp tình hình đầu tư khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng; kiểm tra, xử lý các vi phạm trong khai thác, sản xuất, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng và nguyên liệu cho sản xuất xi măng theo thẩm quyền. Cân đối cung cầu sử dụng cát, sỏi trên địa bàn toàn tỉnh;

d) Thực hiện thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở của các dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng và nguyên liệu sản xuất xi măng theo quy định của Luật Xây dựng; hướng dẫn áp dụng các quy định về quy trình, công nghệ khai thác khoáng sản, tiêu chuẩn xuất khẩu khoáng sản đối với khoáng sản làm vật liệu xây dựng và vật liệu cho sản xuất xi măng;

đ) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công thương trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn.

3. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan tổ chức kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định về an toàn lao động trong khai thác khoáng sản của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh;

b) Định kỳ tổ chức tập huấn về công tác an toàn lao động cho các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh;

c) Chủ trì, phối hợp tổ chức điều tra các vụ tai nạn lao động nghiêm trọng xảy ra tại nơi có hoạt động khoáng sản trên địa bàn; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về tình hình tai nạn lao động tại có hoạt động khoáng sản; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản sử dụng lao động thực hiện khai báo, điều tra, lập biên bản, thống kê

và báo cáo về tai nạn lao động.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chuyển đổi mục đích sử dụng rừng cho các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản;

b) Chỉ đạo kiểm lâm địa bàn phối hợp với chính quyền địa phương tăng cường công tác bảo vệ rừng, lâm sản trong các khu vực hoạt động khoáng sản;

c) Phối hợp cùng với các cơ quan chức năng kiểm tra việc thực hiện phục hồi môi trường, hoàn trả mặt bằng sau khai thác của các tổ chức, cá nhân trong quá trình hoạt động khoáng sản.

5. Sở Tài chính

a) Định kỳ, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan rà soát mức thu phí bảo vệ môi trường trong hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với thực tế;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, điều chỉnh giá tính thuế tài nguyên khoáng sản và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

c) Xây dựng chính sách điều tiết các khoản thu từ hoạt động khoáng sản để hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội cho các địa phương có khoáng sản được khai thác;

d) Căn cứ nguồn thu từ hoạt động khoáng sản, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh phân bổ cho các ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện phục vụ công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi thực hiện dự án tổ chức thẩm tra dự án đầu tư về khai thác khoáng sản theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Khoáng sản và pháp luật liên quan khác trình UBND tỉnh cấp quyết định chủ trương đầu tư;

b) Phối hợp với các ngành liên quan kiểm tra việc thực hiện các nội dung trong Quyết định chủ trương đầu tư của các dự án đã được cấp phép, nếu phát hiện sai phạm thì đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan tổ chức thẩm định công nghệ; kiểm tra, giám sát công nghệ và chuyển giao công nghệ các dự án hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản;

b) Quản lý nhà nước về chuyển giao công nghệ; tổ chức thẩm định, có ý kiến về công nghệ các dự án hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản; Tạo điều kiện cho các dự án hoạt động chuyển giao, ứng dụng, đổi mới công nghệ tại địa phương; Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về chuyển giao công nghệ theo thẩm quyền;

c) Kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định về an toàn bức xạ.

8. Cục Thuế tỉnh

a) Chỉ đạo các Chi cục Thuế tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các doanh nghiệp khai thác khoáng sản thực hiện đăng ký, kê khai và nộp các khoản thuế, phí trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện thông báo nộp tiền gửi tổ chức, cá nhân phải nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; quản lý, đôn đốc, nộp và xử lý chậm nộp tiền, thực hiện xử lý vi phạm hành chính về khoản thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về quản lý thuế; thu thập hồ sơ, xem xét giải quyết hồ sơ gia hạn thời gian nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn cấp tỉnh hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của Luật quản lý thuế;

c) Hàng năm, Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo nguồn thu từ hoạt động khoáng sản về Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 30/12.

9. Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã trong công tác kiểm tra, giải tỏa, ngăn chặn tình trạng khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, bố trí lực lượng để hỗ trợ các địa phương truy quét các điểm khai thác khoáng sản trái phép phức tạp khi có yêu cầu;

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác quản lý hoạt động khoáng sản nhằm bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

10. Cục Quản lý thị trường

a) Chủ trì thành tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vận chuyển, kinh doanh khoáng sản trái pháp luật theo thẩm quyền và quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với lực lượng cảnh sát đường thủy, cảnh sát môi trường trong kiểm tra, xử lý hoạt động vận chuyển, kinh doanh khoáng sản trên sông, biển không có nguồn gốc hợp pháp.

11. Các Sở, Ban, Ngành khác theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thẩm định vị trí, hồ sơ cấp giấy phép hoạt động khoáng sản; thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động khoáng sản; xử lý vi phạm theo thẩm quyền; lập quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản; khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; khoanh định khu vực đấu giá, không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Điều 6. Phối hợp quản lý hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản và bảo vệ tài nguyên khoáng sản

1. Trong việc thẩm định địa điểm, hồ sơ cấp giấy phép hoạt động khoáng sản:

Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, Ngành và địa phương liên quan thẩm định các hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản để trình Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết. Trong thời gian không quá 20 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan. Sau thời hạn nêu trên mà không có văn bản trả lời thì được coi như cơ quan được lấy ý kiến đã đồng ý. Thời gian lấy ý kiến đến các cơ quan có liên quan không tính vào thời gian thẩm định.

2. Trong việc thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản:

a) Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chủ trì, phối hợp với các Sở: Công thương; Xây dựng; Lao động, Thương binh và Xã hội; Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện tiến hành thanh tra, kiểm tra định kỳ hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

b) Trước ngày 15/01 hàng năm, cơ quan chủ trì phải hoàn thành chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Các Sở, Ngành, địa phương phối hợp thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm cử đại diện tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra.

c) Kết thúc chương trình thanh, kiểm tra, căn cứ kết quả xử lý, các đề xuất, kiến nghị của Đoàn kiểm tra, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Căn cứ chức năng, trách nhiệm được giao, các Sở, Ngành tiến hành kiểm tra đột xuất khi phát hiện các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản có hành vi vi phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý. Kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để phối hợp theo dõi, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Trong việc bảo vệ tài nguyên khoáng sản:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã là cơ quan trực tiếp chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát các hoạt động khoáng sản trên địa bàn. Khi phát hiện việc khai thác, chế biến, kinh doanh, vận chuyển khoáng sản trái phép trên địa bàn, Ủy ban nhân dân cấp xã phải tổ chức lực lượng kiểm tra, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm theo quy định và báo cáo về Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Sau khi nhận thông tin báo cáo từ Ủy ban nhân dân cấp xã, trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã chưa xử lý dứt điểm, Ủy ban nhân dân cấp huyện phải chỉ đạo các Phòng chức năng phối hợp với các cơ quan liên quan đóng trên địa bàn, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức kiểm tra và xử lý vi phạm theo thẩm quyền trong hoạt động khoáng sản. Nếu vụ việc vượt quá thẩm quyền giải quyết thì báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường để chỉ đạo, giải quyết kịp thời.

c) Trường hợp có yêu cầu, các Sở, Ban, Ngành và địa phương liên quan cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra, xử lý vi phạm hoạt động khoáng sản trái phép.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn.

Chương III

CÁC QUY ĐỊNH TRONG HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN

Điều 7. Tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản

1. Tổ chức, cá nhân thăm dò, khai thác khoáng sản phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 34, Điều 51 Luật Khoáng sản năm 2010.

2. Tổ chức, cá nhân thăm dò, khai thác khoáng sản thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định các Điều 42, 55, 69; tuân thủ khoản 1, 2 Điều 17 và các Điều 30, 32, 33, 57 của Luật Khoáng sản năm 2010.

Điều 8. Khu vực, diện tích hoạt động khoáng sản

1. Khu vực, diện tích cấp phép hoạt động khoáng sản không được nằm trong khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 28 Luật Khoáng sản năm 2010 và quyết định phê duyệt khoanh vùng cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động của cấp có thẩm quyền (nếu có).

2. Diện tích khu vực hoạt động khoáng sản phải phù hợp quy hoạch đã được phê duyệt; phù hợp với trữ lượng, chất lượng khoáng sản; phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế xã hội của tỉnh và không vượt diện tích theo quy định tại Điều 38 của Luật Khoáng sản năm 2010 và khoản 1 Điều 26 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 9. Đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Lập kế hoạch, thông báo khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Căn cứ Điều 14 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, hàng năm Sở Tài nguyên và Môi trường lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các loại khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân tỉnh và thông báo, đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các nội dung về thông báo, đăng tải thông tin về phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản; tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản; xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

thông báo công khai danh sách tổ chức, cá nhân được tham gia phiên đấu giá được thực hiện theo quy định tại Điều 34, Điều 38 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và Điều 18, Điều 19 của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Tiến hành phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản và phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Trình tự và nguyên tắc tiến hành phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định tại Điều 42 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và Điều 21, Điều 22 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP của Chính phủ; việc phê duyệt và thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, Ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Phương án đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 10. Tài chính và quyền tài sản trong hoạt động khoáng sản

1. UBND tỉnh giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thu, kê khai, nộp phí cấp phép hoạt động khoáng sản, phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và các loại phí, lệ phí khác liên quan đến thăm định hoạt động khoáng sản theo hướng dẫn của Bộ Tài chính; quản lý và sử dụng phí theo quy định.

2. Các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản phải nghiêm chỉnh chấp hành các nghĩa vụ đóng góp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

3. Việc ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản được thực hiện theo Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản.

4. Khi giấy phép hoạt động khoáng sản chấm dứt hiệu lực thì tổ chức, cá nhân phải chuyển toàn bộ tài sản của mình ra khỏi khu vực đã được cấp phép và tiến hành phục hồi môi trường và đất đai theo quy định.

Điều 11. Sử dụng nước, đất và cơ sở hạ tầng trong hoạt động khoáng sản

1. Việc sử dụng đất, cơ sở hạ tầng kỹ thuật trong hoạt động khoáng sản của các tổ chức, cá nhân tuân thủ theo quy định tại Điều 31 của Luật Khoáng sản năm 2010 và Luật Đất đai năm 2013.

2. Tổ chức, cá nhân sử dụng nước trong hoạt động khoáng sản phải tuân thủ Điều 32 của Luật Khoáng sản năm 2010 và chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước, phải được cấp phép khai thác nước và xả nước thải vào nguồn nước theo quy định.

3. Tổ chức, cá nhân phải có trách nhiệm đầu tư cải tạo, nâng cấp, tu bổ, xây dựng mới các cơ sở hạ tầng trong khu vực hoạt động khoáng sản và phải được

ghi rõ trong dự án đầu tư và thoả thuận với cơ quan có thẩm quyền quản lý cơ sở hạ tầng.

Chương IV

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN

Điều 12. Hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản

1. Hồ sơ cấp, gia hạn, trả lại giấy phép, trả lại một phần diện tích, chuyển nhượng, điều chỉnh giấy phép hoạt động khoáng sản; Hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình Hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; hồ sơ đóng cửa mỏ được lập theo quy định tại các Điều 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56 của Nghị định số 158/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Có văn bản thoả thuận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố nơi có khu vực đề nghị hoạt động khoáng sản.

3. Có ý kiến bằng văn bản của các cơ quan có liên quan đến khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản theo quy định (nếu chưa có phê duyệt cấp có thẩm quyền về khu vực cấm và tạm thời cấm hoạt động khoáng sản).

4. Có thiết kế cơ sở hoặc thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công đầu tư xây dựng công trình kèm theo văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 13. Trình tự thực hiện việc cấp giấy phép theo thẩm quyền của UBND tỉnh

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 58, 59, 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66 của Nghị định số 158/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh là cơ quan tiếp nhận hồ sơ hợp lệ của tổ chức, cá nhân và trao giấy phép cho tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép hoạt động khoáng sản sau khi nộp lệ phí cấp phép theo quy định.

Điều 14. Trình tự hoạt động khoáng sản đối với các trường hợp được cấp giấy phép thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời Bộ Tài nguyên và Môi trường về diện tích dự kiến cấp phép hoạt động khoáng sản có hay không có liên quan đến khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản.

2. Sau khi được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép hoạt động khoáng sản, tổ chức, cá nhân phải báo cáo kế hoạch hoạt động cho UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện kèm theo hồ sơ quan liên quan.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã bàn giao tại thực địa mốc giới, diện tích khu vực hoạt động khoáng sản theo giấy phép và Quyết định thuê đất đã cấp.

4. Tổ chức, cá nhân phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật trong quá trình triển khai và kết thúc hoạt động khoáng sản.

Chương V **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các Sở: Công Thương, Xây dựng đôn đốc, hướng dẫn tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thi hành quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật về khoáng sản.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có những phát sinh, vướng mắc; các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời đến Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để xem xét, giải quyết theo quy định./.